TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày: 12-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH BẾN TRE

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Diệp

Ông Nguyễn Hoàng Phúc

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Trần Thị Ngọc Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa***:* Ông Phan Thanh Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 đối với:

- **Bị cáo**: **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1993 tại Bến Tre.

Nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Giới tính: Nam.

Dân tộc: Kinh.

Quốc tịch: Việt Nam.

Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ học vấn: 01/12.

Con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Dương Thanh T.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án:

- Ngày 19 tháng 10 năm 2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm 06 tháng tù về *"Tội trộm cắp tài sản"*.

- Ngày 29 tháng 8 năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về *"Tội trộm cắp tài sản"*.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 57 ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bến Tre và Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 66/2020/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có mặt tại tòa.

- **Bị hại**: Nguyễn Thanh M1, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Nguyễn Thanh M1 vắng mặt tại tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

+ Lê Sơn K, sinh năm 1967.

Nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Lê Sơn K vắng mặt tại tòa.

+ Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Ấp N, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Nguyễn Thị Minh H có mặt tại tòa.

- **Người làm chứng**: Phan Trọng N, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Phan Trọng N có mặt tại tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 07 tháng 7 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn M điều khiển xe môtô biển kiểm soát: 71F1-5323 (mượn của Lê Sơn K) lưu thông trên Quốc lộ 60 cũ từ hướng bến phà T về ngã tư huyện C. Khi đi ngang vựa dừa Q do Nguyễn Thanh M1 làm chủ thuộc ấp P, xã T, huyện C do thấy vựa dừa không người trông coi nên bị cáo M nảy sinh ý định lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo M dựng xe vào hẻm kế bên vựa dừa rồi dùng kiềm cầm tay cắt hàng rào lưới

B40 vào bên trong lấy 03 buồng dừa chất lên xe chở đến nhà Phan Trọng N để ở đó rồi tiếp tục quay lại vựa dừa để chở chuyến thứ hai. Khi bị cáo M đang chất dừa lên xe thì bị chủ vựa dừa phát hiện và báo Công an xử lý.

Vật chứng tạm giữ: 126 trái dừa xiêm các loại; xe môtô biển kiểm soát: 71F1-5323 nhãn hiệu Angel 80 màu đen và kiềm cầm tay có cán nhựa màu đỏ.

Bản kết luận định giá của Hội đồng định giá huyện C, tỉnh Bến Tre xác định: 26 trái dừa loại 01 trị giá 260.000 đồng và 100 trái dừa loại ngang trị giá 540.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo M chiếm đoạt là 800.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bến Tre đã trả lại 126 trái dừa xiêm cho Nguyễn Thanh M1 và trả lại xe mô tô biển kiểm soát: 71F1-5323 nhãn hiệu Angel 80 màu đen cho Lê Sơn K.

Cáo trạng số: 73/CT-VKSCT ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về *"Tội trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị hại Nguyễn Thanh M1 đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu gì khác.

Xử lý vật chứng:

- Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bến Tre đã trả lại xe môtô biển kiểm soát: 71F1-5323 nhãn hiệu Angel 80 màu đen cho Lê Sơn K.

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy kiềm cầm tay có cán nhựa màu đỏ.

Tại tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Minh H xác định nguồn gốc xe môtô biển kiểm soát: 71F1-5323 nhãn hiệu Angel 80 màu đen trước đây là của chị. Sau đó, chị bán xe môtô này lại cho Lê Sơn K. Chị không có liên quan nên không có ý kiến hay yêu cầu gì trong vụ án này.

Tại tòa, người làm chứng Phan Trọng N xác định anh là chủ vựa thu mua dừa. Khoảng hơn 23 giờ 00 phút ngày 07 tháng 7 năm 2020 bị cáo M có chở dừa đến kêu anh mua nhưng do buồn ngủ nên anh không đồng ý mua. Sau đó, bị cáo M

bỏ số dừa ở lại và chạy đi nơi khác. Anh không có liên quan nên không có ý kiến hay yêu cầu gì trong vụ án này.

Tại tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố đồng thời tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng cũng như các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng cũng như các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại Nguyễn Thanh M1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Sơn K vắng mặt tại tòa nhưng đã có lời khai cụ thể, rõ ràng tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại Nguyễn Thanh M1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Sơn K là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại tòa phù hợp với lời khai của bị hại về đặc điểm tài sản, vị trí, thời gian để tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 07 tháng 7 năm 2020 tại ấp P, xã T, huyện C**,** tỉnh Bến Tre, bị cáo Nguyễn Văn M đã lén lút dùng kiềm cầm tay cắt hàng rào lưới B40 rồi đột nhập vào vựa dừa Q lấy trộm 126 trái dừa xiêm của Nguyễn Thanh M1. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 800.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người thành niên và có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 800.000 đồng nhưng bản thân bị cáo là người có tiền án về *"Tội trộm cắp tài sản"* chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm *"Tội trộm cắp tài sản"* quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa

đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cùng bản tính xem thường pháp luật, khó cải tạo giáo dục nên cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thanh M1 đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[9] Xử lý vật chứng:

- *Đối với xe môtô biển kiểm soát: 71F1-5323 nhãn hiệu Angel 80 màu đen*: Qua xác minh là tài sản hợp pháp của Lê Sơn K cho bị cáo M mượn. K không biết việc bị cáo M sử dụng xe môtô để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bến Tre trả lại xe môtô cho K là phù hợp.

- *Đối với kiềm cầm tay có cán nhựa màu đỏ*: Do đây là công cụ bị cáo M dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] *Án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017*:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm *"Tội trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn M 09 (Chín)** tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[2] *Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015*:

- Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bến Tre đã trả xe môtô biển kiểm soát: 71F1-5323 nhãn hiệu Angel 80 màu đen cho Lê Sơn K.

- Tịch thu tiêu hủy kiềm cầm tay có cán nhựa màu đỏ.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện C, tỉnh Bến Tre với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre*).

[3] *Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017*:

Bị hại Nguyễn Thanh M1 đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[4] *Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn M có nghĩa vụ chịu án phí với số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

[5] *Áp dụng Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015*:

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Minh H có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Sơn K vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Bộ phận HS Công an huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Dương Tiến Dũng